

Số 180 /VF-KTTV
v/v báo cáo tài chính Quý II năm 2009

Hà nội, ngày 24 tháng 07 năm 2009

KÍNH GỬI : SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Thực hiện Thông tư số 38/2007/TT-BTC ngày 18/04/2007 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của các Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Do đặc thù kinh doanh trong lĩnh vực vận tải biển, dịch vụ hàng hải và có nhiều Chi nhánh hạch toán phụ thuộc tại các cảng lớn trên cả nước nên đến thời điểm lập báo cáo Công ty chưa thể có số liệu quyết toán chính thức.

Để thực hiện việc công bố thông tin định kỳ theo quy định, Công ty cổ phần Vận tải và Thuê tàu - Vietfracht ước “Báo cáo tài chính tóm tắt” Quý II năm 2009, cụ thể như sau :

ƯỚC BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT *Quý II năm 2009*

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Stt	Nội dung	Số dư đầu kỳ	Số dư cuối kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	109,624,319,148	88,328,522,695
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	69,187,120,810	60,400,093,751
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1,000,000,000	1,000,000,000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	33,686,417,582	21,806,667,704
4	Hàng tồn kho		0
5	Tài sản ngắn hạn khác	5,750,780,756	5,121,761,240
II	Tài sản dài hạn	397,553,158,743	391,082,667,075
1	Các khoản phải thu dài hạn		0
2	Tài sản cố định	327,947,393,468	320,805,147,687
	- Tài sản cố định hữu hình	303,845,108,018	294,828,786,237
	- Tài sản cố định vô hình	20,684,697,914	20,684,697,914
	- Tài sản cố định thuê tài chính		0
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	3,417,587,536	5,291,663,536
3	Bất động sản đầu tư		0
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	68,584,085,109	69,232,960,109
5	Tài sản dài hạn khác	1,021,680,166	1,044,559,279
III	Tổng cộng tài sản	507,177,477,891	479,411,189,770
IV	Nợ phải trả	301,397,096,311	281,441,454,433
1	Nợ ngắn hạn	128,404,125,371	108,536,269,925
2	Nợ dài hạn	172,992,970,940	172,905,184,508
V	Vốn chủ sở hữu	205,780,381,580	197,969,735,337
I	Vốn chủ sở hữu	197,730,876,248	188,394,311,858
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	150,000,000,000	150,000,000,000
	- Thặng dư vốn cổ phần		0

	- Vốn khác của chủ sở hữu		1,561,309,527
	- Cổ phiếu quỹ		
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-11,354,165	
	- Các quỹ	15,864,891,819	30,085,030,652
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	31,877,338,594	6,747,971,679
	- Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản		0
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	8,049,505,332	9,575,423,479
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	8,049,505,332	9,575,423,479
	- Nguồn kinh phí		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
VI	Tổng cộng nguồn vốn	507,177,477,891	479,411,189,770

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

TT	NỘI DUNG	KỶ BÁO CÁO	LUỸ KẾ
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	51,929,234,648	97,699,716,009
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	51,929,234,648	97,699,716,009
4	Giá vốn hàng bán	47,424,319,658	93,592,069,835
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4,504,914,990	4,107,646,174
6	Doanh thu hoạt động tài chính	4,040,097,100	9,094,828,417
7	Chi phí tài chính	1,176,213,976	3,086,012,121
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1,027,250,053	3,346,885,080
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	6,341,548,061	6,769,577,390
11	Thu nhập khác	2,183,557,298	3,822,011,844
12	Chi phí khác	2,231,630,145	3,450,965,969
13	Lợi nhuận khác	-48,072,847	371,045,875
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6,293,475,214	7,140,623,265
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	392,651,333	392,651,333
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5,900,823,881	6,747,971,932
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	393	450
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu		

• ***Giải trình về việc kết quả sản xuất kinh doanh giữa hai kỳ báo cáo :***

- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Quý I năm 2009 : 847.148.051đ.
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Quý II năm 2009 : 6.293.475.214đ.

Như vậy, kết quả sản xuất kinh doanh Quý II năm 2009 tăng so với Quý I năm 2009 là 642,9%. Công ty xin giải trình như sau :

Kết quả sản xuất kinh doanh chung các nghiệp vụ của Công ty tăng và lỗ kinh doanh của đội tàu Quý II so với Quý I giảm.

Công ty kính báo cáo Quý Sở, mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ và phối hợp chặt chẽ trong thời gian tới.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

ĐÃ KÝ

TRẦN VĂN QUÝ

Nơi nhân :

- Như trên (để báo cáo và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định).
- Phòng Tổng hợp (để công bố thông tin trên trang web của Công ty theo quy định)
- Lưu KTTV,VT.